

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
*Về việc xác định cha cho con***

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2022/TLST-VDS ngày 04/4/2022 về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26/4/2022, Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 09/5/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Đinh Thị V, sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Đinh Công Th, sinh năm 1983; nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm Ch, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Anh Đặng Đình Th1, sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam.

(Phiên họp có mặt chị V, anh Th1; vắng mặt anh Th).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 24/3/2022 và bản tự khai ngày 04/4/2022, chị Đinh Thị V trình bày:

Năm 2010 chị có đăng ký kết hôn với anh Đinh Công Th và có 02 con chung là cháu Đinh Thị Trà M, sinh ngày 23/5/2011 và cháu Đinh Công Thành L, sinh ngày 14/10/2012. Tuy nhiên sau một thời gian chung sống do hai vợ chồng

đã xảy ra mâu thuẫn nên chị và anh Th đã quyết định sống ly thân từ năm 2018, chị về xã Đ ở còn anh Th vẫn sống ở Hòa Bình. Đến năm 2019 chị có tình cảm với anh Đặng Đình Th1, chị và anh Th1 đã có một bé gái sinh ngày 10/4/2019 (theo Giấy chứng sinh số 01761, quyển số 18 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Hà Nam) dự định đặt tên cháu là Đặng Yên M. Đến ngày 28/02/2022 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hòa Bình đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2022/QĐST - HNGĐ công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị và anh Th đồng thời giao các cháu Trà M, L cho anh Th nuôi dưỡng. Đến ngày 03/3/2022 chị với anh Đặng Đình Th1 đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam. Đến ngày 08/3/2022 anh Th1 và cháu Yên M đã đi xét nghiệm ADN tại Bệnh viện đa khoa M, địa chỉ: 42-44 Ngh, quận B, thành phố Hà Nội; kết quả anh Đặng Đình Th1 và cháu Đặng Yên M có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con. Nay, để đảm bảo quyền lợi chính đáng và để làm khai sinh cho cháu Yên M, chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Lục công nhận anh Đặng Đình Th1 là cha của cháu Đặng Yên M.

Theo bản tự khai ngày 04/4/2022, anh Đặng Đình Th1 trình bày:

Năm 2019 anh có tình cảm với chị Đình Thị V. Sau một thời gian thì cả hai đã có một con gái dự định đặt tên cháu là Đặng Yên M, sinh ngày 10/4/2019 (theo Giấy chứng sinh số 01761, quyển số 18 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Hà Nam). Ngày 03/3/2022 anh và chị Đình Thị V đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam. Đến ngày 08/3/2022 anh Th1 và cháu Yên M đã đi xét nghiệm ADN tại Bệnh viện Đa khoa M, địa chỉ: 42-44 Ngh, quận B, thành phố Hà Nội, kết quả anh và cháu Đặng Yên M có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con. Nay để đảm bảo quyền lợi chính đáng và để làm khai sinh cho cháu Yên M, anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục công nhận anh là cha đẻ của cháu Đặng Yên M.

Tại bản tự khai ngày 13/4/2022, anh Đình Công Th trình bày:

Anh và chị Đình Thị V kết hôn năm 2011, đến năm 2018 vợ chồng mâu thuẫn và sống ly thân. Anh xác định anh và chị V có 02 con chung là cháu Đình Thị Trà M, sinh ngày 23/5/2011 và cháu Đình Công Thành L, sinh ngày 14/10/2012, chị V có con riêng hay không thì anh không biết. Việc chị V xác định cháu Đặng Yên M là con của chị V và anh Th1 anh không có ý kiến gì vì anh và chị V đã ly thân từ lâu. Anh và cháu Yên M không có quan hệ gì và anh không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên họp, chị V, anh Th1 vẫn giữ nguyên ý kiến đã nêu trên.

Kết quả xét nghiệm ADN ngày 11/3/2022 tại Trung tâm Xét nghiệm - Bệnh viện Đa khoa M tiến hành phân tích các mẫu ADN của hai người sau: “Họ và tên: Đặng Đình Th1; sinh ngày 18/10/1988; quan hệ giả định: CHA; Loại mẫu: Niêm mạc miệng; CCCD số: 035088001984. Đặng Yên M; ngày sinh: 10/4/2019; quan hệ giả định: CON; Loại mẫu: Niêm mạc miệng; Giấy chứng sinh số: 01761; quyển

số 18, cấp tại Bệnh viện Sản Nhi - Hà Nam..... Kết luận: Hai người trên CÓ QUAN HỆ HUYẾT THỐNG CHA - CON”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự: Không vi phạm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự của chị V, anh Th1, anh Th: Không vi phạm. Về việc giải quyết việc dân sự: đề nghị áp dụng khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị V, xác định anh Đặng Đình Th1 là cha đẻ của bé gái do chị Đinh Thị V sinh ngày 10/4/2019 tại Bệnh viện Sản - Nhi Hà Nam, dự định đặt tên là Đặng Yến M (theo Giấy chứng sinh số 01761, quyển số 18 Bệnh viện Sản - Nhi Hà Nam). Lệ phí việc dân sự sơ thẩm, chị Đinh Thị V được miễn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đinh Thị V, hiện đang cư trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam. Do đó Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam thụ lý, giải quyết yêu cầu là đúng thẩm quyền về lãnh thổ và loại việc theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã triệu tập họp lệ, anh Th có đơn xin vắng mặt nên căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh Th.

[2] Về nội dung:

Ngày 28/02/2022, chị Đinh Thị V ly hôn anh Đinh Công Th theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2022/QĐST - HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hòa Bình. Theo quyết định này chị V và anh Th có 02 con chung là cháu Đinh Thị Trà M, sinh ngày 23/5/2011 và cháu Đinh Công Thành L, sinh ngày 14/10/2012. Ngày 10/4/2019, chị V sinh cháu Đặng Yến M theo Giấy chứng sinh số 01761, quyển số 18 của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Hà Nam.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình: “Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng...”. Do vậy cháu Đặng Yến M được xác định là con chung của chị Đinh Thị V và anh Đinh Công Th. Tuy nhiên, theo Quyết định công nhận thuận tình

ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên; chị V, anh Th xác định anh, chị có hai con chung là cháu Đinh Thị Trà M, sinh ngày 23/5/2011 và cháu Đinh Công Thành L, sinh ngày 14/10/2012; chị V, anh Th1 xác định, anh, chị có tình cảm với nhau và có một bé gái là Đặng Yến M đồng thời căn cứ kết quả xét nghiệm ADN ngày 11/3/2022 của Trung tâm Xét nghiệm - Bệnh viện Đa khoa M thì việc chị V yêu cầu Tòa án xác định anh Đặng Đình Th1 là cha của cháu Đặng Yến M là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Do chị Đinh Thị V xin xác định cha cho con chưa thành niên nên được miễn theo quy định của pháp luật.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị V về việc “Xác định cha cho con”. Tuyên bố anh Đặng Đình Th1 là cha đẻ của bé gái do chị Đinh Thị V sinh ngày 10/4/2019 tại Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Hà Nam, dự định đặt tên là Đặng Yến M (theo Giấy chứng sinh số 01761, quyển số 18 của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Hà Nam).

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị V không phải chịu.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh Đinh Công Th vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Đ, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng